

Bản án số: 22/2018/HS-ST

Ngày: 13 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Thẩm phán: Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thề

Bà Trần Thị Trà Giang

Bà Nguyễn Thị Phương Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Hiền – Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2018 tại Hội trường xét xử - TAND tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 26/6/2018 đối với bị cáo:

Lê Hữu A, sinh ngày 22 tháng 3 năm 1982. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố V, phường V1, thành phố Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Lê Hữu T; sinh năm 1951 và bà Lê Thị L; sinh năm 1948. Vợ Đoàn Thị Kim O; sinh năm 1982; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2018 tại Trại giam công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Mậu C, Luật sư Văn phòng Luật sư An Phát, thuộc đoàn luật sư Hà Tĩnh; có mặt.

Bị hại:

Anh Nguyễn Văn H; sinh năm: 1991; trú tại: Khối phố 1, phường Đ, thành phố H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm: 1962; trú tại: Xóm 17, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Nguyễn Vinh D, Luật sư Văn phòng Luật sư V và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Đoàn Thị Kim O; sinh năm 1982; trú tại: SN 97, đường L, phường V1, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H; sinh năm: 1980; trú tại: Xóm 17, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

2. Anh Bùi Văn T; sinh năm 1984; Trú tại: Xóm Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

3. Anh Lê Hữu B; sinh năm 1971; Trú tại: Tổ dân phố V, phường V1, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

4. Anh Lê Tiến D; sinh năm 1983; Trú tại: Tổ dân phố V, phường V1, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

5. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1962; trú tại: Phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

6. Anh Trương Hữu H, sinh năm 1969; trú tại: SN 54, đường Nguyễn Trung T, P. T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Công H – Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, có mặt.

8. Anh Lê Đình T – Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- *Giám định viên:*

Bác sỹ Nguyễn Trí H – Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 08/3/2018, Lê Hữu A đến lò mổ gia súc của anh Trương Hữu H ở tổ 10, phường T, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để giết mổ gia súc. Khi đến lò mổ Lê Hữu A đi lại khu vực thường ngày Anh ngồi giết mổ lợn. Tại lò mổ lúc này có anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn H , anh Nguyễn Văn P, anh Bùi Văn T và một số người nữa đang giết mổ lợn. Đến khoảng 02 giờ sáng cùng ngày, Lê Hữu A thấy 01 con lợn ở gần vị trí của mình đang làm việc giãy giụa nên cầm con dao đâm một nhát vào cổ lợn làm lợn chảy máu. Một lúc sau, anh Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Văn H đều nhìn thấy con lợn bị đâm chảy máu nên cả 2 người hỏi: “Ai đâm con lợn chảy máu thế này?” nghe Nguyễn Văn H nói vậy thì Lê Hữu A quay lại nói với H: “Tao đâm đó” thì H nói

lại: “Anh đâm lộn của họ chết thì làm thế nào?”. Lê Hữu A nói lại với H “Kệ tao, tao đâm tao chịu”. Sau đó Lê Hữu A và Nguyễn Văn H tiếp tục cãi cọ nhau thì Lê Hữu A đứng dậy, cầm con dao đang dùng để giết mổ lợn chạy lại phía anh Nguyễn Văn H đang đứng và cầm dao ở tay trái đâm 01 nhát vào vùng ngực phải của anh H. Sau khi bị đâm anh Nguyễn Văn H chạy ra phía hành lang của lò mổ lấy một thanh gỗ cầm trên tay và đứng lại tại đó thì Lê Hữu A bỏ dao xuống và nhát một khúc gậy gỗ ở gần vị trí của anh để đánh lại Hiệp nhưng được anh Nguyễn Văn H can ngăn. Nguyễn Văn H đứng một lúc thì ngã gục xuống hành lang. Thấy vậy, Lê Hữu A và anh Nguyễn Văn H chạy lại đưa H đến bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh để cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên anh Nguyễn Văn H đã chết.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh lập vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 08/3/2018 phản ánh :

Hiện trường vụ án được xác định tại dãy nhà số 3, cơ sở giết mổ gia súc tập trung của anh Trương Hữu H, thuộc tổ dân phố 10, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện trường đã bị xáo trộn do đưa nạn nhân đi cấp cứu và do trời mưa. Tại hiện trường CQĐT đã thu giữ 01(một) khúc gậy gỗ kích thước 1,15m x 0,1m x 0,04 m: 01 (một) dấu vết màu nâu (nghi máu).

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn H do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh lập vào hồi 06 giờ 25 phút ngày 08/3/2018 phản ánh:

Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: cách 4cm trên núm vú phải có một vết thương hình vòng cung, dài 21cm kéo dài từ hõm nách phải sang vùng ngực trái, điểm cuối vết thương cách đường giữa ngực 04cm, cách 06 cm dưới núm vú trái, vết thương này được khâu bởi 19 mũi chỉ màu; cách 7cm dưới hõm nách phải, cách 9cm ngang núm vú phải có vết thương dài 02 cm được khâu bởi 02 mũi chỉ khâu(vết đặt dẫn lưu phổi); Mặt trước 1/3 trên cánh tay phải có một vết thương kích thước 2cm x 0,5cm. Mổ tử thi phát hiện gãy xương sườn số 3 bên phải, thủng phổi phải, thủng trung thất, rách động mạch chủ, trong lồng ngực chứa nhiều máu loãng.

Tại bản kết luận giám định số 07/GĐVS/PC 54 ngày 25/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

Dấu vết màu nâu dính trên mẫu vật ký hiệu A1 (chất màu nâu cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án), A5 (dấu vết màu nâu trên áo tử thi Nguyễn Văn H), và A6(dấu vết màu nâu trên quần tử thi Nguyễn Văn H) gửi tới giám định là máu người, thuộc nhóm máu B, cùng nhóm máu với mẫu máu của tử thi Nguyễn Văn H.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 20/PC54 ngày 09/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn H do mất máu cấp.

* Về bồi thường dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, chị Đoàn Thị Kim O (vợ bị cáo Lê Hữu A) đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn H tổng số tiền là 120.193.000đ (gồm tiền chi phí khám, chữa bệnh cho Nguyễn Văn H và tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tiền chi phí mai táng).

Tại bản Cáo trạng số 16/CTr- VKS – P2 ngày 17/5/2018 của VKSND tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Hữu A về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Lê Hữu A mức hình phạt tù 18 đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận một số khoản chi phí thực tế mai táng cho gia đình người bị hại với số tiền 41.620.000đ (gồm Chi phí dịch vụ lễ tang do anh T bán (có hóa đơn) 23.340.000đ; tiền bàn ghế, rạp: 1.500.000đ; tiền làm bức trướng 380.000đ, tiền đất đào huyệt: 4.500.000đ, tiền hương hoa nén: 3.000.000đ; tiền hương hoa đèn 7 tuần: 3.500.000đ; tiền đặt chúp: 5.400.000đ; tiền tổn thất tinh thần 139.000.000đ và chi phí cấp dưỡng bố mẹ người bị hại mỗi tháng một người 278.000đ/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 08/3/2018 đến khi bố, mẹ của người bị hại qua đời và tiền chi phí điều trị tại bệnh viện do gia đình bị cáo đã chi phí: 15.193.950đ (có hóa đơn chứng từ). Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 195.813.000đ và hàng tháng phải cấp dưỡng nuôi bố mẹ của bị hại 278.000đ/1người. Hiện nay bị cáo đã bồi thường được 120.193.950đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại 75.620.000đ.

Về cấp dưỡng nuôi bố mẹ của bị hại: Buộc bị cáo Lê Hữu A phải cấp dưỡng nuôi ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị V – bố mẹ bị hại mỗi tháng 278.000 đồng, kể từ ngày 8/3/2018.

Về vật chứng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị: Về mức án xét xử theo pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường như sau:

Tiền mai táng phí 89.122.000đ gồm các khoản: Chi dịch vụ tang lễ (có hóa đơn): 23.340.000đ; xây huyệt, cát 8.180.000đ; loa máy âm thanh 1.500.000đ; Bàn ghế, rạp, chén bát: 1.500.000đ; Tiền chợ, cơm nước: 18.972.000đ; tiền đặt chúp 5.400.000đ, đất làm huyệt và hoa màu: 4.500.000đ; tiền trai, hoa nén nhà thờ: 3.000.000đ; Cơm rượu cho thợ xây mộ: 1.500.000đ; tiền công thợ xây huyệt: 2.000.000đ; tiền hương, hoa, đèn 7 tuần: 3.500.000đ; tiền vé máy bay về đám 3 người: 8.750.000đ; tiền xin lễ: 50 – 100 ngày: 2.000.000đ; tiền phí đi lại của anh Tùng: 1.600.000đ; tiền xin lễ tuần 3 – 7, hoa nén 3.000.000đ. Tiền tổn thất tinh thần 139.000.000đ (100 tháng lương tối thiểu x 1.390.000đ). Buộc bị

cáo phải cấp dưỡng cho bố mẹ bị hại mỗi người 1.500.000đ/ tháng đến khi họ qua đời. Đề nghị HĐXX làm rõ biên bản tiếp nhận người đầu thú.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ TNHS để tuyên một mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu A khai nhận: Khoảng 02 giờ sáng ngày 08/3/2018, trong quá trình giết mổ lợn tại lò mổ gia súc của anh Trương Hữu H (ở tổ 10, phường T, Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh), giữa bị cáo và anh Nguyễn Văn H xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về việc bị cáo đâm chết một con lợn của khách. Trong lúc cãi nhau Lê Hữu A đã cầm con dao dùng để giết mổ lợn đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực phải của anh Nguyễn Văn H trong tư thế bị hại đang khom lưng làm việc, làm gãy xương sườn, thủng phổi, thủng trung thất, rách động mạch chủ dẫn đến tử vong do mất máu cấp. Bị cáo nhận thức được việc dùng con dao là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao và đâm vào vùng ngực phải là nơi trọng yếu trên cơ thể có thể dẫn đến chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hậu quả làm anh H tử vong, hành vi đó thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Hữu A đã tước bỏ quyền sống của con người, gây nên sự đau đớn mất mát cho những người thân của người bị hại cũng như sự bất bình và hoang mang trong cộng đồng xã hội. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống đời thường lẽ ra phải tự hòa giải với nhau nhưng chỉ vì sự hung hăng, hiếu thắng nên Lê Hữu A đã hành động thiếu suy nghĩ và tước bỏ đi một mạng sống điều này thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường, sức khỏe và mạng sống của con người. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm minh để có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS: Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn

hồi cãi. Tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình của người bị hại với tổng số tiền là 120.193.000đ tiền (trong đó 15.193.000đ là tiền cấp cứu bị hại). Bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng từng tham gia dân công hỏa tuyến, ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với tình tiết đầu thú, quá trình tranh tụng tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo đến cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình dưới sự hộ tống của hai đồng chí cảnh sát điều tra nên bị cáo không được hưởng tình tiết đầu thú.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 584, 585, 598, 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 cần chấp nhận các khoản sau: Chi phí cấp cứu bị hại là 15.193.000đ; Dịch vụ tang lễ 23.340.000đ (có hóa đơn kèm theo); tiền xây huyệt, cát 8.180.000đ; tiền đặt chóp 5.400.000đ; đất làm huyệt và hoa màu 4.500.000đ; hương hoa đèn 3 – 7 tuần 3.500.000đ; tiền xin lễ tuần, hoa nến 3.000.000đ, tổng cộng tiền mai táng phí là 47.920.000đ. Buộc bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại là 139.000.000đ (100 tháng lương tối thiểu x 1.390.000đ). Các khoản không có căn cứ chấp nhận gồm: tiền loa máy âm thanh 1.500.000đ; Bàn ghế, rạp, chén bát: 1.500.000đ; Tiền chợ, cơm nước: 18.972.000đ; cơm rượu cho thợ xây mộ: 1.500.000đ; công thợ xây huyệt: 2.000.000đ; vé máy bay về đám 3 người: 8.750.000đ; tiền xin lễ: 50 – 100 ngày: 2.000.000đ; tiền phí đi lại của anh T: 1.600.000đ. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường là 202.113.000đ (trong đó tiền mai táng phí 47.920.000đ; tiền tổn thất tinh thần là 139.000.000đ; chi phí cấp cứu là 15.193.000đ). Bị cáo đã bồi thường được 120.193.000.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp 81.920.000đ.

Đối với tiền chi phí cấp dưỡng bố mẹ bị hại là ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960, theo quy định của pháp luật thì không dưới 01 tháng lương tối thiểu và được tính theo tháng. Bố mẹ bị hại có 06 người con vì vậy cần buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho bố mẹ bị cáo là ông Nguyễn Văn L là 300.000đ/ tháng, bà Nguyễn Thị V, là 300.000đ/ tháng; thời gian kể từ tháng 3 năm 2018 đến khi họ qua đời.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau đây: 01(một) con dao, dạng dao bầu dài 38cm, cán bằng gỗ màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại vót nhọn, lưỡi dao dài 25 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 05 cm, lưỡi dao màu nâu, có gỉ sét, dao đã qua sử dụng; 01(một) con dao, dạng dao bầu dài 38 cm, trong đó lưỡi dao bằng kim loại, tối màu, dài 25 cm, một đầu được vót nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao dài rộng 06 cm, một mặt đã được mài

sắc, cán dao được làm bằng gỗ dài 13 cm, dạng hình trụ tròn, dao đã qua sử dụng; 01(một) áo phông ngắn cổ tròn ngắn tay, màu đen xanh trắng xám, phía chân áo mặt trước có một số dấu vết màu nâu(nghi là máu).

01(một) chiếc áo phông màu vàng, ống tay màu xanh, phía trước áo có dòng chữ “ Fly Emirates”, mặt sau có số 10 và chữ “ Hiệp Lan”, trên thân áo có dính nhiều dấu vết màu nâu;

01 (một) chiếc quần thun màu xám, trên ống quần có dính nhiều chất màu nâu (nghi là máu).

01(một) khúc gậy gỗ có kích thước 1,15m x 0,1 x 0,04 m.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 USB màu trắng bạc, nhãn hiệu KINGSTON, bên trong USB có file 01 video có tên Ch01- 20180308021427.mp4 dung lượng 145mb được trích xuất từ camera 01 của lò mổ gia súc tập trung ghi lại toàn bộ sự việc Lê Hữu A dùng dao đâm Nguyễn Văn H lưu kèm theo hồ sơ vụ án nay tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu A phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 47, Điều 48; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu A 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2018. Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại 202.113.000đ (trong đó tiền tổn thất tinh thần và mai táng phí là 186.920.000đ, tiền cấp cứu là 15.193.000đ). Bị cáo đã bồi thường được 120.193.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp 81.920.000đ.

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho bố mẹ bị hại là ông Nguyễn Văn L 300.000đ/tháng, bà Nguyễn Thị V 300.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2018 đến khi họ qua đời.

3. Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 02 (hai) con dao bầu dài 38cm; 01(một) áo phông ngắn cổ tròn ngắn tay, màu đen xanh trắng xám; 01(một) chiếc áo phông màu vàng; 01(một) chiếc quần thun màu xám; 01(một) khúc gậy gỗ có kích thước 1,15m x 0,1 x 0,04 m.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu trắng bạc, nhãn hiệu KINGSTON, bên trong USB có file 01 video có tên Ch01- 20180308021427.mp4 dung lượng 145mb.

Tình trạng các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 200.000đ án phí cấp dưỡng, 4.096.000đ án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng LLTP Sở Tư pháp;
- Thi hành án hình sự TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV27, PC 45 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; bị hại; đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Luật sư;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Nga Nguyễn Tất Thử

Hồ Đức Quang

Trần Thị Thu Hiền

Trần Thị Trà Giang

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng LLTP Sở Tư pháp;
- Thi hành án hình sự TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV27, PC 45 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; bị hại; đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Luật sư;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Trương Thị Lệ Thu